

Bản án số: 65/2022/HS-ST  
Ngày: 28-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vương Xuân Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Xuân Thảo

Ông Nguyễn Bá Duy Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3  
Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:** Ông Lê Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/HS-ST ngày 31 tháng 8 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**ĐINH VĂN H**, giới tính: nam; sinh ngày 25-5-2001 tại Quảng Trị; trú tại: Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị; tạm trú: 618/60 đường Q, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Đinh L và bà Võ Thị A; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-11-2021 đến ngày 23-11-2021 thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

*Bị hại:* Phạm Đức P, sinh 1968

Địa chỉ: 339 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn H là chú tiểu tại chùa Vĩnh Nghiêm, số 339 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, hằng ngày H dọn dẹp phòng cho thầy trụ trì Phạm Đức P (pháp danh Thích Thanh P) và đi học. Khoảng đầu tháng 11 năm 2021, H được phân công dọn dẹp tại văn phòng chùa, mỗi khi cần dọn dẹp thì H được ông Phan

Ngọc S mở cửa dẫn vào phòng và giám sát. Lợi dụng lúc ông S không để ý H đã lấy 02 chìa khóa dùng để mở 02 hòm công đức số 01 và số 02 trong văn phòng nhà chùa. Sau đó H đem 02 chìa khóa ra chỗ sửa khóa trên đường Phan Đăng Lưu thuê làm ra 02 chìa khác rồi để lại 02 chìa khóa bản gốc vào vị trí cũ trong văn phòng.

Đến 21 giờ 30 phút ngày 19-11-2021, H lén lút vào văn phòng của chùa dùng chìa khóa đã làm mở hòm công đức số 01 lấy ra 01 rổ nhựa đựng tiền đem vào nhà vệ sinh. Tại đây, H lựa lấy ra nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 100 USD để trên bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh. Số tiền còn lại, H cho vào rổ rồi để lại vào hòm công đức số 1 khóa lại. Sau đó, H tiếp tục dùng chìa khóa còn lại mở hòm công đức số 2 lấy ra 01 rổ nhựa đựng tiền đem vào nhà vệ sinh lựa lấy các tờ tiền mệnh giá lớn.

Lúc này, ông Phạm Đức P xem camera an ninh phát hiện Đinh Văn H lấy trộm tiền nên cùng với ông Lê Trần Quốc T (pháp danh Thích Tâm T) xuống văn phòng kiểm tra, đồng thời gọi điện báo Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3. Ông T và ông P kiểm tra khu vực nhà vệ sinh thì thấy đóng cửa nên kêu H mở cửa. H nghe tiếng ông T, sợ bị phát hiện nên giấu số tiền đang để ở bồn rửa mặt vào bồn xả nước của bồn cầu rồi mở cửa đi ra thì bị ông P và ông T giữ lại, phát hiện rổ đựng tiền H để trên sàn nhà vệ sinh. Sau đó, Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 đến làm việc, thu giữ 60.530.000 đồng trong rổ nhựa, 21.800.000 đồng cùng với 300 USD H giấu trong bồn xả nước bồn cầu nên đưa H cùng tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Đinh Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên, đồng thời còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ trộm khác tại chùa Vĩnh Nghiêm như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2021, H lấy trộm 01 đồng hồ có dây đeo bằng kim loại màu vàng để trong ngăn kéo trên cùng của tủ gỗ đặt kế bên giường nằm của ông P. Sau đó, H tháo mặt đồng hồ đem đến số 521bis Cách Mạng Tháng 8, Phường 13, Quận 10, thông qua anh Trịnh Hoàng B bán cho Lê Minh T với giá 8.000.000 đồng và anh T đã chuyển khoản trả tiền cho H (Bút lục 124 và 166). Còn dây đồng hồ, H nhờ Trịnh Xuân S đem đến tiệm vàng Kim Thành Phong, số 116 Phan Đình Phùng, Phường 2, quận Phú Nhuận bán cho chị Lý Thị Thanh D được 71.000.000 đồng, H cho S 1.000.000 đồng. Số tiền còn lại H tiêu xài hết (Bút lục số 122, 123).

Theo lời khai của ông P thì đồng hồ trên do người khác tặng, hiệu Omega, trị giá khoảng 100.000.000 đồng, không có hóa đơn, chứng từ. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu định giá đối với chiếc đồng hồ trên nhưng Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Quận 3 không định giá được do tài sản đã mất, không thu hồi được, không xác định được nguồn gốc xuất xứ của tài sản (Bút lục số 165).

Khoảng tháng 9 năm 2021, H đã lấy trộm số tiền 12.000.000 đồng trong túi áo tu của ông P treo ở sào treo quần áo kế bên giường nằm rồi sử dụng, tiêu xài hết. Tuy nhiên, ông P khai nhận thỉnh thoảng bị mất tiền nên không nhớ có mất số tiền 12.000.000 đồng hay không (Bút lục số 65, 66).

Theo Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 04-3-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3, xác định số tiền 300 USD trị giá 6.826.800 đồng.

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 82.330.000 đồng tiền Việt Nam và 300 USD; 01 rổ nhựa màu xanh lá cây, cao khoảng 45cm, đường kính khoảng 40cm, trên rổ dán tem có dòng chữ “Tân Lập Thành” (đã trả lại cho ông Phạm Đức P);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương, số imei: 352051693452119 thu giữ của Đinh Văn H;

- 01 gói niêm phong có chữ ký, chữ viết ghi tên Đinh Văn H và mộc dấu của Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3, bên trong có 02 chìa khóa kim loại, màu bạc, trên chìa khóa có in hình vương miện và có vòng tròn chữ R.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKS-HS ngày 25-8-2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội theo như bản Cáo trạng đã truy tố; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Bị cáo Đinh Văn H đã nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 lập ngày 20-11-2021; bản Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 04-3-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 3; lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Đinh Văn H là chủ tiểu tại chùa Vĩnh Nghiêm, địa chỉ 339 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, được phân công nhiệm vụ dọn dẹp văn phòng của nhà chùa.

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 19-11-2021, H lén lút vào văn phòng của chùa dùng chìa khóa đã làm mở hòm công đức số 01 lấy ra 01 rổ nhựa đựng tiền đem vào nhà vệ sinh; H lựa lấy ra nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 100 USD để trên bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh. Sau đó, H tiếp tục dùng chìa khóa còn lại mở hòm công đức số 2 lấy ra 01 rổ nhựa đựng tiền đem vào nhà vệ sinh lựa lấy các tờ tiền mệnh giá lớn;

Theo bị cáo khai, vào khoảng cuối tháng 3 năm 2021 đã lấy trộm 01 đồng hồ có dây đeo bằng kim loại màu vàng để trong ngăn kéo trên cùng của tủ gỗ đặt kế bên giường nằm của ông P. Sau đó, H tháo mặt đồng hồ rồi nhờ anh Trịnh Hoàng B đem bán cho Lê Minh T với giá 8.000.000 đồng và anh T đã chuyển khoản trả tiền cho H; còn dây đồng hồ, H nhờ Trịnh Xuân S đem đến tiệm vàng bán cho chị Lý Thị Thanh D được 71.000.000 đồng. Mặc dù không định giá được tài sản bị mất, tuy nhiên qua lời khai xác nhận của bị cáo, lời trình bày của bị hại, anh Bảo, anh Sơn cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc đồng hồ trên.

Như vậy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt cả hai lần là 168.156.800 đồng, là bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” trong trường hợp qui định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đinh Văn H hoàn toàn biết rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái sẽ bị xã hội lên án, pháp luật trừng trị; nhưng do động cơ tham lam và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, do vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã gây ra. Xét bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, do vậy áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Tuy nhiên cũng xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ thật sự ăn năn hối cải; do đó áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[5] Về hậu quả của vụ án: đối với số tiền chiếm đoạt của 02 hòm công đức đã được thu hồi trả lại và ông P không có yêu cầu gì thêm. Sau khi chiếm đoạt 01 đồng hồ bằng vàng của ông P bị cáo đem bán với giá 79.000.000 đồng và hiện nay không thu hồi được; quá trình điều tra ông Phong không yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị chiếm đoạt, xét đây là sự tự nguyện và không có gì trái với pháp luật nên chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 02 chìa khóa không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với việc H khai nhận có lấy trộm 12.000.000 đồng của ông P vào tháng 9-2021, do chỉ có lời khai của bị cáo, phía bị hại không xác định được việc mất tài sản

nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi này đối với H là có căn cứ.

[8] Đối với Trịnh Xuân S, Trịnh Hoàng B, Lê Minh T và Lý Thị Thanh D, không có dấu hiệu về hành vi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Đinh Văn H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt chấp hành án. Nhưng được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 20-11-2021 đến ngày 23-11-2021.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh dương, số seri: H9RYTWYYHC, số Imei: 352051693452119;

Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong có chữ ký, chữ viết họ tên Đinh Văn H và mộc dấu của Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3, bên trong chứa 02 chìa khóa kim loại có màu bạc, trên chìa khóa có in hình vương miện và có vòng tròn chữ R.

(Tài sản tịch thu, nộp ngân sách nhà nước và tịch thu, tiêu hủy theo Lệnh nhập kho vật chứng số 590/LNK-ĐTTH ngày 25-7-2022 của Công an Quận 3).

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**